TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2023/HS-ST
Ngày 31 tháng 01 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Bá Toàn.
- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Điệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2023 - Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2023/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn T** - Sinh ngày 15/9/1987; Nơi ĐKHKTT: Bản P, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ giáo dục phổ thông: 9/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Quàng Văn N, con bà Lò Thị L (đã chết); Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 04/11/2019 bị Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

+ Năm 2011 cai nghiện ma tuý tại Trung tâm giáo dục - Lao động tỉnh Sơn La, thời gian 24 tháng.

+ Năm 2016 cai nghiện ma tuý tại Cơ sở điều trị nghiện ma tuý huyện Sông Mã, thời gian 24 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 29/11/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:*** Chị Lê Thanh T - Sinh ngày 14/8/1994; Địa chỉ: Bản Pàn, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 24/11/2022 Quàng Văn T đi bộ từ nhà ở bản P, xã N ra đường tỉnh lộ 113 và đi đến chợ Trung tâm xã Nậm Ty thuộc bản Pàn, khi đi qua quán bán hàng thiết bị nông nghiệp của chị Lê Thanh T, T nhìn thấy một cánh cửa cuốn hở phía dưới khoảng 20cm nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản mang bán lấy tiền chi tiêu cá nhân, T đến gần cửa sờ tay vào phía dưới cửa thì thấy cửa tự động cuốn lên, khi cửa cuốn lên trên khoảng 01m T dùng tay giữ lại không cho cuốn lên nữa, T quan sát xung quanh và nhìn vào trong quán thấy không có người, lúc này T nhìn thấy 01 chiếc máy băm chuối đa năng nên đã dùng tay nhấc ra ngoài sau đó cho lên vai vác về nhà để ở dưới gầm sàn rồi dùng rơm phủ lên để tránh bị phát hiện.

Đến ngày 29/11/2022 biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên T đã đến Công an xã Nậm Ty khai nhận hành vi trộm cắp của mình, đồng thời giao nộp tài sản đã trộm cắp.

Kết luận định giá tài sản số 40/KL ngày 01/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Sông Mã, kết luận: " *01 máy băm chuối đa năng, mô tơ nhãn hiệu HOÀNG ANH màu xanh, loại động cơ không đồng bộ 1 pha, 1,5KW 2900 R/M, cân nặng 15,5kg, khung kim loại màu đỏ, tài sản chưa qua sử dụng. Trị giá 2.200.000đ (hai triệu hai trăm ngàn đồng)".*

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gon số 01/QĐ - VKSSM ngày 12 tháng 01 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Quàng Văn T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Quàng Văn Thoa từ 09 - 12 tháng tù.

Miễn án phí hình sự cho bị cáo. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại.

Tài liệu trong hồ sơ người bị hại Lê Thanh T ý kiến: Vào sáng ngày 24/11/2022 chị phát hiện tại quán của gia đình bị mất 01 chiếc máy đa năng có giá trị 2.200.000đ. Hiện nay chiếc máy đã được cơ quan điều tra trả lại cho chị Thảo, chị Thảo đề nghị xử lý Quàng Văn T theo quy định của pháp luật, ngoài ra chị không có yêu cầu nào khác.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, thống nhất với lời khai nhận trong quá trình điều tra, truy tố; Nhất trí với nội dung Quyết định

truy tố và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt, xét thấy tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi và trả cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì khác, do vậy việc vắng mặt người bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo. Toà án căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai báo của bị cáo khi bị cáo đến cơ quan công an tự thú, phù hợp với Đơn trình báo của người bị hại Lê Thanh T; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận định giá tài sản; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng sơ hở của người quản lý tài sản, ngày 24/11/2022 Quàng Văn Thoa đã lén lút chiếm đoạt 01 máy băm chuối đa năng, mô tơ nhãn hiệu HOÀNG ANH màu xanh, loại động cơ không đồng bộ 1 pha, 1,5KW 2900 R/M trị giá 2.200.000đ của gia đình chị Lê Thanh Thảo.

Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Trộm cắp tài sản - Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Bị cáo thực hiện hành vi ít nghiêm trọng, nhưng đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương; Bị cáo nhận thức được tài sản không thuộc quyền sở hữu của mình là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ, nhưng do mục đích tư lợi cá nhân bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu đã 01 lần bị đưa ra xét xử về tội phạm ma tuý, đã 02 lần bị đưa đi cai nghiện bắt buộc.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến cơ quan công an tự thú khai báo toàn bộ hành vi; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về bồi thường dân sự: Sau khi tự thú bị cáo đã giao nộp tài sản đã trộm cắp, tài sản đã được cơ quan điều tra trả lại cho người bị hại. Người bị hại không yêu cầu gì khác. Do vậy bị cáo không phải bồi thường cho người bị hại.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn án phí theo quy định.

[8] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn T 09 (chín) tháng tù - Thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2022.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn nộp khoản tiền án phí hình sự cho bị cáo.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 31/01/2023); người bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bá Toàn